

Soạn bài Ôn tập phần làm văn - Ngữ văn lớp 11

I. Những nội dung kiến thức cần ôn tập

1. Thống kê, phân loại và hệ thống hóa các bài học phần Làm văn trong SGK Ngữ Văn 11.

* Học kì 1:

- Phân tích đề, lập dàn ý bài văn nghị luận
- Thao tác lập luận phân tích
- Luyện tập thao tác lập luận phân tích
- Thao tác lập luận so sánh
- Luyện tập thao tác lập luận so sánh
- Luyện tập vận dụng c kết hợp các thao tác lập luận phân tích và so sánh
- Phong cách ngôn ngữ báo chí
- Bản tin
- Luyện tập viết bản tin
- Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn
- Luyện tập Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn

* Học kì 2:

- Thao tác lập luận bác bỏ
- Luyện tập thao tác lập luận bác bỏ
- Tiểu sử tóm tắt
- Luyện tập viết tiểu sử tóm tắt
- Thao tác lập luận bình luận
- Luyện tập thao tác lập luận bình luận
- Phong cách ngôn ngữ chính luận

Soạn bài Ôn tập phần làm văn - Ngữ văn lớp 11

- Luyện tập vận dụng kết hợp các thao tác lập luận
- Tóm tắt văn bản nghị luận
- Luyện tập tóm tắt văn bản nghị luận
- Ôn tập phần làm văn

2. Trình bày quan niệm, yêu cầu và cách thức tiến hành các thao tác lập luận: phân tích, so sánh, bác bỏ và bình luận.

Thao tác	Quan niệm	Yêu cầu	Cách thức tiến hành
Phân tích	Làm rõ đặc điểm về nội dung, hình thức, cấu trúc và các mối quan hệ bên trong, bên ngoài của đối tượng (sự vật, hiện tượng,...)	+ Chia, tách đối tượng thành các yếu tố theo những tiêu chí, quan hệ nhất định. + Cần đi sâu vào từng yếu tố, khía cạnh, song cũng cần đặc biệt lưu ý quan hệ giữa chúng với nhau trong một chỉnh thể thống nhất.	Phân tích phải đi liền với tổng hợp
So sánh	Làm sáng tỏ, làm vững chắc hơn luận điểm của người viết	+ Các sự vật, hiện tượng, tác phẩm... gọi chung là đối tượng mang ra so sánh phải có mối liên quan về một mặt hoặc phương diện nào đó nêu rõ ý kiến, quan điểm của người viết + Từ đó rút ra những nhận định đúng đắn và sâu sắc.	- Có hai cách lập luận so sánh + Lập luận so sánh tương đồng: là chỉ ra những nét giống nhau giữa đối tượng được bàn bạc với đối tượng khác nhằm làm nổi bật đặc điểm của đối tượng đang được bàn tới. + Lập luận so sánh tương phản: là chỉ ra sự khác nhau giữa hai hay nhiều sự vật.
Thao tác lập luận	Bác bỏ là dùng lý lẽ, dẫn chứng để gạt bỏ quan niệm, ý kiến sai lệch hoặc		+ Nêu tác hại, mặt trái

Soạn bài Ôn tập phần làm văn - Ngữ văn lớp 11

bác bỏ	thiếu chính xác của người khác, nêu ý kiến cá nhân nhằm thuyết phục người đọc		<ul style="list-style-type: none"> + Chỉ ra nguyên nhân + Phân tích những khía cạnh sai lệch, thiếu chính xác + Thái độ khách quan, đúng mực
Thao tác lập luận bình luận	Là cách thức đưa những lí lẽ, dẫn chứng nhằm thuyết phục người đọc người nghe đồng ý về vấn đề được nêu ra	<ul style="list-style-type: none"> + Trình bày rõ ràng, trung thực về vấn đề được bình luận + Đề xuất và chứng tỏ được ý kiến, nhận định, đánh giá của mình là xác đáng + Bàn bạc, mở rộng xoay quanh vấn đề 1 cách sâu sắc + Lập luận chắc chắn chặt chẽ để khẳng định được ý kiến của mình 	<ul style="list-style-type: none"> + trung thực, khách quan + ngắn gọn, rõ ràng + thể hiện quan điểm bản thân <p>Bước 1: Nêu hiện tượng (vấn đề) cần bình luận.</p> <p>Bước 2: Đánh giá hiện tượng (vấn đề) cần bình luận: tùy theo từng vấn đề mà có cách bình luận khác nhau.</p> <p>Bước 3: Bàn về hiện tượng (vấn đề) cần bình luận: bàn về thái độ, hành động, cách giải quyết cần có trước hiện tượng vừa được nhận xét đánh giá.</p>

3. Yêu cầu và cách thức tóm tắt văn bản nghị luận

*** Yêu cầu:**

- Đọc kĩ văn bản gốc.

- Dựa vào nhan đề, phần mở đầu và kết thúc để lựa chọn những ý, những chi tiết phù hợp với mục đích tóm tắt.

Soạn bài Ôn tập phần làm văn - Ngữ văn lớp 11

- Đọc kỹ từng đoạn trong phần triển khai để nắm được các luận điểm và luận cứ làm sáng tỏ mục đích của văn bản.
- Tìm cách diễn đạt ngắn gọn, mạch lạc nội dung tóm tắt. Văn bản tóm tắt cần phản ánh trung thực nội dung văn bản gốc.

* Cách thức tóm tắt văn bản nghị luận:

- Bước 1: Đọc kỹ văn bản cần tóm tắt, ghi lại những câu thể hiện tư tưởng chủ yếu của văn bản, nắm bắt đúng nội dung cơ bản của văn bản.
- Bước 2: Lược bỏ những yếu tố diễn giải không quan trọng.
- Bước 3: Lập một dàn ý trình bày lại một cách hệ thống những luận điểm của văn bản được tóm tắt.
- Bước 4: Dùng lời văn của mình để thuật lại nội dung cơ bản của văn bản được tóm tắt nhưng cần giữ lại bố cục và những câu văn quan trọng của văn bản gốc.

4. Yêu cầu và cách thức viết tiểu sử tóm tắt và bản tin.

a) Yêu cầu và cách thức viết tiểu sử tóm tắt

● Yêu cầu :

- Thông tin chân thực, chính xác (có mốc thời gian, số liệu cụ thể), tiêu biểu
- Ngắn gọn
- Văn phong cô đọng, trong sáng, không sử dụng các phép tu từ.

● Cách viết tiểu sử tóm tắt :

- Giới thiệu khái quát về nhân thân (họ tên, ngày tháng năm sinh, quê quán, gia đình, trình độ học vấn...)
- Hoạt động xã hội của người được viết tiểu sử: làm gì, ở đâu, mối quan hệ với mọi người...
- Những đóng góp, thành tựu tiêu biểu: chính trị, xã hội, nghệ thuật.
- Đánh giá chung

b) Yêu cầu và cách thức viết bản tin

Soạn bài Ôn tập phần làm văn - Ngữ văn lớp 11

● Yêu cầu :

- Phải đảm bảo tính thời sự (đưa tin kịp thời, nhanh chóng)
- Tin phải có ý nghĩa xã hội
- Nội dung thông tin phải chân thực, chính xác.

● Cách viết bản tin:

Trước khi viết cần khai thác, lựa chọn sự kiện có tính ý nghĩa, cụ thể, chính xác để có được những bản tin có giá trị (có tính thời sự và có ý nghĩa xã hội).

Khi đã lựa chọn được sự kiện (thông tin) để đưa vào bản tin, thì sự kiện đó phải có đầy đủ các nội dung (yêu cầu) sau đây:

- Việc gì đã xảy ra (nội dung sự kiện).
- Việc xảy ra ở đâu (không gian, địa điểm).
- Việc xảy ra khi nào (thời gian cụ thể)
- Ai làm việc đó (con người).
- Việc xảy ra như thế nào (diễn biến, tính chất của sự kiện).
- Kết quả ra sao (Kết cục của diễn biến, sự kiện).

II. Luyện tập

1. Trong văn bản *Về luân lí xã hội ở nước ta*, Phan Châu Trinh đã sử dụng chủ yếu các thao tác lập luận nào? Hãy phân tích và đánh giá hiệu quả của việc vận dụng các thao tác lập luận ấy.

Trả lời:

Trong văn bản "*Về luân lí xã hội ở nước ta*", Phan Châu Trinh đã vận dụng chủ yếu các thao tác lập luận:

- Bác bỏ: Bác bỏ cách hiểu đơn giản hoặc nông cạn, hời hợt về luân lí xã hội
- + Một tiếng bè bạn không thể thay cho xã hội luân lí được nên không cần cắt nghĩa
- + Học thuyết của Nho gia bị hiểu sai lệch

Soạn bài Ôn tập phần làm văn - Ngữ văn lớp 11

- Phân tích: Phân tích những luận điểm thông qua các luận cứ để làm rõ nội dung của tác phẩm.

- Bình luận: Thông qua những đánh giá, nhận xét của tác giả trong văn bản.

- So sánh: So sánh giữa luân lí xã hội nước ta với quốc gia luân lí ở phương Tây nhằm nêu rõ: so với quốc gia luân lí thì người mình còn dốt nát hơn nhiều, nền đạo đức luân lí cũng không còn.

2. Khi phân tích nội dung câu danh ngôn "Thất bại là mẹ thành công" các em có thể tiến hành theo trình tự:

- Phân tích: Cơ sở để xuất hiện câu "Thất bại là mẹ thành công" :

+ Trải qua thất bại để biết rút ra bài học kinh nghiệm

+ Cách rèn luyện bản lĩnh, ý chí của con người

+ Dẫn tới thành công bằng việc nảy sinh ra những ý tưởng mới.

- Chứng minh: tính đúng đắn của câu danh ngôn bằng các dẫn chứng cụ thể trong hiện thực.

- Bác bỏ:

+ Sợ thất bại nên không dám làm gì

+ Bi quan chán nản khi gặp thất bại

+ Không biết rút ra bài học

3. Phân tích tác dụng của việc vận dụng thao tác lập luận bác bỏ trong đoạn văn cho trước (SGK trang 124) và thử viết một đoạn văn bác bỏ với chủ đề tự chọn.

Trả lời:

Tác dụng của việc vận dụng thao tác lập luận bác bỏ trong đoạn văn:

- Quan niệm mà tác giả hướng đến bác bỏ là: Những kẻ không biết coi trọng cái tài, cái đẹp, cái thiên lương cũng là những rười bình thường.

- Mục đích mà lập luận hướng đến là:

Soạn bài Ôn tập phần làm văn - Ngữ văn lớp 11

+ "muốn nên người, phải biết kính sợ ba điều này: cái tài, cái đẹp và cái thiên tính tốt của con người (thiên lương)"

+ Những kẻ lãng mạ, giày xéo ba thứ ấy, "Đây là hạng người hèn hạ nhất, thô bỉ nhất, đòi bại nhất".

- Đề bác bỏ thành công, tác giả đã dẫn ra những chân lí trong cuộc sống:

+ Con người sống trên đời mà không biết sợ điều gì thì là quỷ sứ.

+ Loại người như thế rất hiếm hoi, hoặc nói đúng hơn là không thể có.

+ Loại người sợ quyền thế và đồng tiền nhưng lại sẵn sàng chà đạp cái đẹp, cái tài, cái thiên lương thì không ít.

=> **Tác dụng của lập luận:** Nhằm khẳng định giá trị tư tưởng của truyện ngắn *Chữ người tử tù* của Nguyễn Tuân cũng như chân lí: *Chữ người tử tù* của Nguyễn Tuân dạy cho người ta hiểu rằng, muốn nên người, phải biết kính sợ ba điều này: cái tài, cái đẹp và cái thiên tính tốt của con người (thiên lương).

Lựa chọn một chủ đề bất kì và thử viết đoạn văn bác bỏ theo trình tự các bước yêu cầu đã học:

- Chọn ý kiến, quan niệm cần bác bỏ và một vấn đề quen thuộc nào đó trong cuộc sống hoặc trong học tập.

- Xác định cách thức bác bỏ (bác bỏ luận điểm, bác bỏ luận cứ hoặc cách thức lập luận).